TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 366/2018/QĐST – HNGĐ	*Giá Rai, ngày 13 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 437/2018/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hoàng V** sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp hl, xã P, thị xã G, tỉnh B.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị Mỷ L** sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp mb, xã PT, thị xã G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hoàng V và chị Bùi Thị Mỷ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về hôn nhân: anh V và chị L thống nhất chung sống từ năm 2015, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn số 38/2017 ngày 09/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Phong T. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn

2.2/ Về con chung: Hai bên thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng P sinh ngày 24/01/2017. Chị L và anh V thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao con chung cho anh Nguyễn Hoàng V tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục; chị Bùi Thị Mỷ L

được tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con do anh V không yêu cầu. Chị Bùi Thị Mỷ L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

2.3/ Về tài sản và nợ chung: Anh V chị L đã tự thỏa thuận và phân chia xong, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết

2.4/ Về nợ chung: Hai bên thống nhất không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2.5/ Về án phí sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình anh V, chị L mỗi người phải nộp 75.000 đồng nhưng anh V tự nguyện nộp thay án phí cho chị L. Anh V đã dự nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0012542 ngày 01/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai chuyển thu án phí 150.000 đồng và anh V được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- UBND xã Phong T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy